

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ THỌ
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 02/2017/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thị xã Phú Thọ, ngày 05 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 06 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2017/TLST-DS ngày 29 tháng 5 năm 2017

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Vi Văn B, sinh năm 1930

Bị đơn: Anh Vi Thanh X, sinh năm 1957

Đều ở địa chỉ: Khu M, xã V, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Phùng Thị N, sinh năm 1930, địa chỉ: Khu M, xã V, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Phùng Thị N: Ông Vi Văn B (là chồng) tham gia tố tụng (giấy ủy quyền ngày 12/6/2017).

- Chị Vi Thị T, sinh năm 1959, địa chỉ: Khu M, xã V, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Vi Thanh X và chị Vi Thị T nhất trí trả lại cho ông Vi Văn B và bà Phùng Thị N diện tích 1370 m² đất (Trong đó có 150 m² đất ở và 1220 m² đất vườn) ở thửa 155, tờ bản đồ số 4 tại khu M, xã V, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. Theo tờ bản đồ mới là thửa số 119, tờ bản đồ số 11 có chỉ giới 1, 2, 3, 4, 5, I, H, G, F, E, D, 19, 20, C, B, A, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 1.

Anh Vi Thanh X và chị Vi Thị T được tiếp tục sử dụng thửa số 142, tờ bản đồ số 11 diện tích 593,4 m² (Trong đó có 150 m² đất ở và 443,4 m² đất vườn) có chỉ giới 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, A, B, C, 20 và thửa số 350 tờ bản đồ số 11 diện tích 486,6 m² đất vườn có chỉ giới 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, D, E, F, G, H, I, 5.

(Có Bản trích đo địa chính ngày 27/6/2017 của Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất - Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã P kèm theo).

Về án phí: Ông Vi Văn B tự nguyện chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Xác nhận ông Vi Văn B đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số **0001997** ngày **29/5/2017** của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ. Ông B còn được trả lại số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Phú Thọ;
- Chi cục THADS thị xã Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP-KT.

THẨM PHÁN

Trần Đình Chi